TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 258/2023/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 28 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 445/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Phương L - Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Hải T, xã Hải N, huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn : Anh Trần Quốc D – Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Đại T, xã Hàm H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Phương L và anh Trần Quốc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Phương L được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Trần Hoàng D Q - sinh ngày 24/6/2021.

Anh Trần Quốc D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Trần Hoàng D Q - sinh ngày 24/6/2021 mỗi tháng 1.700.000đồng/tháng cho đến khi con tên Q đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Trần Quốc D có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mực lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Phương L tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con). Do chị L đã nộp đủ 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0019872 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc nên không phải nộp nữa.

Anh Trần Quốc D không phải chịu tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND thị trấn/ xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch T